

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 122/2018/HS-PT
Ngày: 26 – 11 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các thẩm phán:

+ Bà Trần Thị Kim Sang;

+ Bà Phạm Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2018/TLPT-HS ngày 07-11-2018 đối với bị cáo Lê Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 79/2018/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Minh T, sinh năm 1981 tại tỉnh T. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Nguyễn Thị H (chết); có vợ Nguyễn Thị Ánh H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có. Nhân thân: Ngày 22/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã xóa án tích theo Điều 70 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2018 đến nay. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn N là luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Văn N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh T. (có mặt)

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Văn T1 không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 01/2018 đến 09/4/2018, Lê Minh T nhiều lần mua ma túy từ người không rõ lai lịch tại Thành Phố Hồ Chí Minh đem về Tây Ninh bán lại cho những người sử dụng ma túy tại xã B, huyện G, tỉnh T, cụ thể như sau:

Tháng 02/2018, bán cho Phan Uy B 04 lần giá 200.000 đồng, bán cho Nguyễn Văn T3 04 lần giá từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

Từ tháng 05/4/2018 đến 07/4/2018, bán cho Trần Quốc T4 02 lần giá 300.000 đồng, bán cho Phan Thị T5 03 lần giá 200.000 đồng.

Khoảng 09 giờ ngày 09/4/2018, bán cho Phan Uy B 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng.

Kết luận giám định số 337/KL-KTHS ngày 12/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận số tinh thể rắn màu trắng thu giữ của bị cáo Lê Minh T là ma túy loại methamphetamine, khối lượng 17,1504 gam.

Ngoài ra, bị cáo Lê Minh T còn khai nhận nhiều lần bán ma túy cho những đối tượng khác chưa rõ lai lịch nhân thân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã bị truy tố, xét xử.

Bản án số 79/2018/HS-ST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2018.

Ngoài ra, án còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T, biện pháp tư pháp, án phí, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/10/2018, bị cáo Lê Minh T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Không có ý kiến về tội danh và điều khoản áp dụng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về những hành vi chưa bị phát hiện nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo tuy có nhân thân xấu nhưng đã được xóa án tích nên xem như chưa phạm tội, đồng thời hoàn cảnh bị cáo đã ly hôn, con còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm khung hình phạt là 07 năm tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình, làm việc chăm lo cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2018 đến ngày 09/4/2018, bị cáo Lê Minh T đã nhiều lần bán ma túy đá cho Nguyễn Văn T2, Trần Quốc T4, Phan Uy B, Phan Thị T5 tại khu vực xã B, huyện G, tỉnh T. Kết luận giám định số 337/KL-KTHS ngày 12/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận số tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo Lê Minh T là ma túy loại methamphetamine, khối lượng 17,1504 gam. Cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với các tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Minh T xin giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có 02 tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt là từ 07 đến 15 năm tù. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu do đã từng bị xử lý hình sự về hành vi mua bán ma túy mà nay lại tiếp tục phạm tội. Trong quá trình giải quyết vụ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú các lần phạm tội trước đó chưa được phát hiện. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 08 (tám) năm tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận. Giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 08 (*tám*) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- CQHSNVCS CA huyện;
- TAND cấp huyện;
- VKSND cấp huyện;
- Bị cáo;
- Lưu THS, hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Văn Bình